CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1930-1931

TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG *

1. Tình hình Việt Nam trong những năm 1930 - 1931, chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương đối với công tác tuyên truyền cách mạng

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đã gây ra những hậu quả nặng nề về chính trị và xã hội tại các nước tư bản, trong đó có nước Pháp. Chính phủ Pháp đã tìm mọi cách đẩy gánh nặng khủng hoảng sang các nước thuộc địa, trong đó có Việt Nam. Những chính sách thuộc địa của thực dân Pháp đã gây ra những hậu quả nặng nề về kinh tế, xã hội, sự phân chia giai cấp rõ rệt tại Việt Nam.

Dưới sự áp bức, bóc lột thậm tệ của chính quyền thực dân Pháp và trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng thế giới đã cổ vũ phong trào cách mạng Việt Nam nổ ra mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930) đã kịp thời đưa ra Cương lĩnh cách mạng phù hợp với nguyện vọng của toàn thể nhân dân, tập hợp mọi giai cấp đấu tranh giành độc lập dưới ngọn cờ của Đảng.

Phong trào cách mạng 1930 -1931, với đỉnh cao Xô Viết - Nghệ Tĩnh, dưới sự lãnh đạo của Đảng có ý nghĩa lịch sử quan trọng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp ở Việt Nam phong trào cách mạng đó đã để lại bài học lớn về sức lôi cuốn, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân thông qua các hình thức tuyên truyền cách mạng.

Tuyên truyền cách mạng là hoạt động truyền bá hệ thống tư tưởng, đường lối chiến lược, sách lược đấu tranh của Đảng trong quần chúng, xây dựng, kêu gọi, hình thành và củng cố niềm tin, tập hợp và cổ vũ quần chúng đi theo con đường cách mạng vô sản của Đảng nhằm thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc.

Việc tuyên truyền vận động cách mạng của Đảng được thực hiện bằng nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh lịch sử ở từng giai đoạn thông qua các hình thức: báo chí, truyền đơn, diễn thuyết, thơ ca, vè cách mạng… Trong phong trào cách mạng 1930 - 1931, tuyên truyền cách mạng là một trong những vũ khí sắc bén của Đảng Cộng sản Việt Nam trong chỉ đạo đấu tranh cách mạng.

Nhận thức được vai trò quan trọng của tuyên truyền cách mạng, Đảng Cộng sản Đông Dương đã thành lập Bộ Cổ động tuyên truyền tại Trung ương và các địa phương nhằm mục đích thông tin kịp thời những chủ trương, chính sách mới của Đảng đến các địa phương và ngược lại.

*ThS. Viện Sử học

Tại Hội nghị thành lập Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra Quyết nghị về công tác tuyên truyền, Quyết nghị nêu rõ: Trong công tác báo chí, xuất bản một tạp chí lý luận và ba tờ báo tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam (1). Nhằm thúc đẩy công tác tuyên truyền cách mạng, Đảng cũng chủ trương để các Xứ ủy và một số Tỉnh ủy, Thành ủy xuất bản báo và tạp chí; đồng thời chủ trương mở rộng việc tuyên truyền cổ động ra báo, sách, truyền đơn, diễn thuyết…. Tài liệu huấn luyện phải viết cho rõ ràng, dễ hiểu và in cho sạch sẽ" (2).

Công tác tuyên truyền đối với giai cấp công nhân - nhân tố quyết định của phong trào cách mạng được Đảng đặc biệt coi trọng Trong Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương (10-1930) nêu rõ: Giải thích cho công nhân nguyên nhân tồn tại áp bức và bóc lột để họ hiểu sự cần thiết phải tổ chức để đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa tư bản và bảo vệ quyền lợi của công nhân (3). Đảng cũng chú trọng công tác tuyên truyền đối với các giai tầng khác thông qua Nghị quyết về vận động nông dân; Nghị quyết về vận động thanh niên cộng sản; án Nghị quyết về vận động phụ nữ; án Nghị quyết vận động quân đội…

Bên cạnh đó, Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương lấy tuyên truyền để vạch trần những thủ đoạn lừa dối của thực dân Pháp và giải phóng quần chúng khỏi ảnh hưởng của chủ nghĩa quốc gia cải lương và các đảng dân tộc khác.

Đảng Cộng sản Đông Dương đã đưa ra bản kế hoạch cụ thể về việc in ấn và phân phát tài liệu tuyên truyền: Tuyên truyền trong quần chúng nhân dân thông qua các cuộc họp và thành lập các hiệp hội để bảo vệ Nghệ An đỏ chống lại khủng bố trắng; Tăng thêm các cơ quan in ấn; In thật sạch sẽ và rõ ràng các truyền đơn, phân phát truyền đơn với số lượng nhiều sao cho có được nhiều người đọc và nhiều người bình luận; Cờ có ghi khẩu hiệu phải được dựng lên ở khắp nơi; Chương trình cộng sản và thuật ngữ tuyên truyền phải được tuyệt đại đa số quần chúng hiểu biết (4).

Ngày 26-01-1931, Thường vụ Trung ương gửi thư cho Xứ ủy Bắc Kỳ nhắc nhở việc cần phải đọc báo *Tin tranh đấu* để nắm được tình hình phong trào đấu tranh ở Trung Kỳ, yêu cầu Xứ ủy Bắc Kỳ cần ghiên cứu các quyết định của Trung ương liên quan đến vấn đề tuyên truyền công nhân, nông dân… (5).

Tháng 3-1931, trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ hai, Đảng đã chỉ ra những khuyết điểm đồng thời đề ra những nhiệm vụ chính trong công tác tuyên truyền cách mạng. Tài liệu tuyên truyền phải xuất bản đúng kỳ, nội dung phù hợp với trình độ nhận thức của quần chúng để nâng cao hiệu quả tuyên truyền (6).

Trước tình hình các Xứ ủy bị chính quyền thực dân khủng bố gắt gao, nhiều cán bộ cộng sản bị bắt, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã gửi thư cho các Xứ ủy yêu cầu bầu ra Xứ ủy mới, Xứ ủy phải lập ra Ban tuyên truyền cổ động, Ban Công vận, Ban Nông vận.

Từ ngày 22 đến ngày 29-4-1931, dưới sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Xứ ủy Trung Kỳ họp Hội nghị mở rộng để kiểm điểm những sai lầm, khuyết điểm trong lãnh đạo phong trào cách mạng, đề ra những nhiệm vụ cụ thể trước mắt: Các cấp ủy phải lãnh đạo chặt chẽ công tác tuyên truyền. Ra sức phát triển báo chí cách mạng, tài liệu tuyên truyền, sách giáo dục cán bộ, đảng viên và quần chúng …(7).

Nhờ những chủ trương đúng đắn và kịp thời của Đảng Cộng sản Đông Dương trong

công tác tuyên truyền đã góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1931 phát triển mạnh mẽ và đem lại những thắng lợi bước đầu.

2. Công tác tuyên truyền cách mạng trong phong trào đấu tranh cách mạng 1930-1931

2.1. Hình thức tuyên truyền

Tuyên truyền cách mạng hướng đến đối tượng là giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức, học sinh, binh lính người Việt và người Pháp… Công tác tuyên truyền cách mạng trong nhà tù thực dân Pháp ở Việt Nam có đối tượng tuyên truyền là tù nhân, binh lính cai ngục và nhân dân lao động xung quanh nhà tù.

Mục đích của tuyên truyền cách mạng là kêu gọi các giai cấp, tầng lớp trong xã hội tham gia đấu tranh dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Các tài liệu tuyên truyền đều là tài liệu bí mật được chép tay, hoặc được in litô, in thạch trên giấy học trò với khổ nhỏ và nhiều kích thước khác nhau. *Truyền đơn thường là những tờ giấy nhỏ bé, với những dòng chữ viết tay nguệch ngoạc hoặc in đơn giản.* Tranh cổ động, áp phích được in, vẽ trên giấy khổ lớn hơn. Riêng báo chí, đa số được in trên giấy đúp khoảng 4 đến 6 trang. Các tờ báo cách mạng được xuất bản trong tù được các chiến sĩ cộng sản viết tay trên khổ giấy nhỏ, vừa để là tận dụng giấy mực vừa thuận lợi cho việc truyền tay nhau. Các tài liệu tuyên truyền được in hoặc viết tay bởi Ban Cổ động và Tuyên truyền ở Trung ương và các Bộ Tuyên truyền tại các địa phương.

Ngôn ngữ trong các tài liệu được thể hiện bằng tiếng Việt, Hán Nôm, tiếng Pháp. Do hướng đến nhiều đối tượng khác nhau nên ngôn ngữ biểu đạt trên các tài liệu tuyên truyền thường rất ngắn gọn, súc tích, lời văn mộc mạc, chân thành, những khẩu hiệu đơn giản, dễ đọc dễ hiểu đem lại hiệu quả tuyên truyền cao. Trong các buổi diễn thuyết, các chiến sĩ cộng sản luôn sử dụng ngôn ngữ ngắn gọn, súc tích với tinh thần tranh thủ thời cơ, tuyên truyền nhanh gọn, hiệu quả tuyên truyền cao, tránh bị mật thám Pháp bắt bớ, đàn áp.

Hình thức tuyên truyền và phân phát các tài liệu tuyên truyền vô cùng phong phú và sáng tạo: lấy truyền đơn gói xôi bán bữa ăn sáng cho thợ thuyền, kẹp truyền đơn vào sách truyện, sách vở học sinh thả tàu chuối, ... Tổ chức huấn luyện ngay trên bãi biển, cánh đồng cho từng người như đang cùng họ lao động (8); Tiến hành diễn thuyết ngay tại chợ, hay những nơi đông người; Truyền miệng thơ ca, vè trong trường học, hầm mỏ, xí nghiệp, các vùng nông thôn; Kết hợp vừa diễn thuyết vừa rải truyền đơn, vừa đọc thơ ca, vè vừa rải truyền đơn... Về báo chí thời kì này thường in số lượng ít nên chỉ giao cho các chi bộ, các tổ đọc báo để tuyên truyền cho quần chúng.

2.2. Nội dung tuyên truyền cách mạng

Tuyên truyền cách mạng qua báo chí

Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930), báo chí cách mạng đặc biệt phong phú về cả tên báo và các tổ chức ra báo, đối tượng phục vụ và nội dung báo: tuyên truyền, cổ vũ các tầng lớp nhân dân gia nhập các tổ chức cách mạng, đồng thời hoan nghênh việc hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam; kêu gọi đảng viên, quần chúng xóa bỏ mọi thành kiến cũ, xây dựng đoàn kết trong Đảng và các hội quần chúng; đấu tranh lý luận và chính trị đối với chủ nghĩa quốc gia tư sản Việt Nam Quốc dân Đảng, đấu tranh với Tờrốtkít, với các khuynh hướng cải lương..., đặc biệt là tập trung vào tiêu điểm là Nghệ Tĩnh với sự ra đời của các tờ

báo tỉnh, huyện phát hành đến cơ sở. Đặc biệt, từ năm 1930, lần đầu tiên trong lịch sử báo chí đã xuất hiện báo chí trong tù.

Báo chí của Trung ương có *Tạp chí đỏ* ra đời ngày 5-8-1930 với khổ trung bình 13x19 cm, chữ đánh máy, in rônêô (in bằng cách quay một cái trục lăn (ru-lô) trên có gắn giấy sáp đã đánh máy hoặc viết, vẽ) mỗi số khoảng 100 bản (9). Nội dung tạp chí là những bài viết về cách làm việc, kinh nghiệm của các nước; tin tức thế giới, tin tức trong nước; phê bình những sai lầm, hạn chế trong quá trình đấu tranh cách mạng…; Báo *Tranh đấu* - tờ báo đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Sau Hội nghị Trung ương lần thứ nhất của Đảng tháng 10 - 1930, *Tạp chí đỏ* và báo *Tranh đấu* ngừng xuất bản, thay vào đó là báo *Cờ vô sản* và Tạp chí *Cộng sản* - cơ quan trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương. Báo *Cờ vô sản* ra hàng tháng, mỗi số 3.000 bản và Tạp chí *Cộng sản* ra không đều kỳ. Tháng 1-1931, báo *Cờ vô sản* phát hành số đầu tiên. Ngày 11-2-1931, Tạp chí *Cộng sản* ra số đầu. Tuy nhiên, *Cờ vô sản* và Tạp chí *Cộng sản* chỉ xuất bản được mấy số, sau Hội nghị Trung ương lần thứ hai (3-1931) ít ngày, các đồng chí Ủy viên Trung ương lần lượt bị bắt, cơ quan Trung ương Đảng bị lộ, đến tháng 6-1931, Tổng Bí thư Trần Phú bị bắt thì ngừng xuất bản.

Song song với báo chí của Trung ương, nhiều địa phương và cơ sở đã xuất bản báo của mình như: Xứ ủy Bắc Kỳ với báo *Tiến lên*, Xứ ủy Trung Kỳ là báo *Công nông binh*, Xứ ủy Nam Kỳ có báo *Lao khổ*; Tỉnh ủy Hà Nam có báo *Dân cày*, Quảng Nam có *Lưỡi cày*, Đặc ủy Vàm Cỏ Đông có tờ *Giải phóng*, Hà Nội có báo *Học sinh*…

Đặc biệt, tại Nghệ Tĩnh - tâm điểm của cao trào cách mạng 1930 - 1931, công tác tuyên truyền cách mạng qua báo chí nở rộ. Theo chỉ thị của Đảng, từ cuối năm 1930, tỉnh Nghệ Tĩnh nhanh chóng cho ra đời nhiều tờ báo với tốc độ phát triển nhanh và mạnh, cùng với các tỉnh thành khác, nơi đây trở thành một trong những trung tâm báo chí cách mạng của cả nước. Theo những số liệu thống kê tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng (chưa đầy đủ) thì riêng vùng Nghệ Tĩnh hiện còn khoảng 34 tờ báo bí mật của Đảng bộ các địa phương và 7 tờ báo khác của Trung ương được in ở Nghệ Tĩnh trong khoảng thời gian 1929-1945, trong đó, số báo được phát hành vào giai đoạn 1929-1932 chiếm phần lớn (10).

Báo của Đảng bộ Nghệ Tĩnh và các cơ sở bắt đầu nở rộ từ giữa năm 1930, khi cao trào cách mạng 1930-1931 đã thực sự chuyển trọng tâm về Nghệ Tĩnh, khi những cơ sở đầu tiên của chính quyền Xô Viết ra đời. Những tờ báo nổi tiếng tại Nghệ Tĩnh lúc bấy giờ không thể không kể đến tờ *Bôn sê vích* của Xứ ủy Trung kỳ (do đồng chí Nguyễn Phong Sắc chỉ đạo in ở Vạn Phần), các tờ *Công hội, Nông hội, Xích sinh, Bước tới, Công nông binh, Chỉ đạo, Gương vô sản, Lao động, Sóng cách mệnh, Chuông vô sản, Nhà quê, Người lao khổ*… (11) của Đảng bộ Tỉnh ủy và Đảng bộ Huyện ủy thuộc Nghệ Tĩnh.

Báo chí của các Huyện uỷ xuất hiện nhiều nhất ở Nghệ An, Hà Tĩnh. Nghi Lộc có tờ *Chỉ trích*, Đức Thọ có tờ *Cổ động*, Anh Sơn có tờ *Gương vô sản*... Nhiều ngành nghề, giới cũng có báo của riêng mình như công nhân thổ mộ Sài Gòn có tờ *Thổ mộ*, công nhân xi măng Hải Phòng có tờ *Xi moong*.

Báo chí các tỉnh phát triển mạnh ở miền Nam: Sài Gòn có báo *Thợ thuyền*, Chợ Lớn có báo *Nhà quê*, Bến Tre có báo *Tranh đấu*... ở Bắc Kỳ: Hà Nam có tờ *Đỏ*, Nam Định - Ninh Bình có tờ *Hưởng ứng* (sau đổi

là *Dân quê*), Trung Kỳ: Thanh Hoá có tờ *Hồn Lao động*.

Thời kì từ năm 1930 đến năm 1931 là thời kì đầu tiên và cũng là thời kỳ đánh dấu sự nở rộ của báo chí cách mạng trong các nhà tù với nhiều tờ báo ở nhiều nhà tù khác nhau: Hoả Lò có báo *Con đường chính*, *Lao tù tạp chí*, *Đuốc đưa đường*. Côn Đảo có tờ *Người tù đỏ, Hòn Gai,* Tạp chí *ý kiến chung*. Nhà tù Quảng Ngãi có *Nẻo Nhà Pha*, Quảng Trị có *Tiến Lên* và Quảng Nam có *Vắt cơm bi*. Nội dung của báo chí trong tù: Cập nhật tình hình trong và ngoài nhà tù; Cập nhật tình hình cách mạng trong nước; Tuyên truyền chủ nghĩa Mác- Lênin, lý tưởng của Đảng; Kêu gọi tù nhân cũng như quần chúng nhân dân tham gia vào các tổ chức của chi bộ Đảng ở trong và ngoài các nhà tù; Vận động binh lính quản ngục và nhân dân các vùng lân cận làm cách mạng để giải phóng dân tộc; Phản ánh phong trào đấu tranh trong tù. Báo chí cách mạng trong các nhà tù của Pháp từ năm 1930 đến năm 1931 là nguồn nuôi dưỡng, hun đúc lí tưởng cách mạng, trở thành công cụ đắc lực cho việc tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản trong các tù nhân, cai tù và đối với đồng bào các vùng xung quanh.

Tuyên truyền cách mạng thông qua truyền đơn, tranh cổ động

Truyền đơn, áp phích, tranh cổ động trong những năm 1930 - 1931 chủ yếu thể hiện đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng; đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ; kêu gọi phản đối ách áp bức bóc lột của chính quyền thực dân phong kiến; gắn cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới.

Tuyên truyền về tôn chỉ, mục đích của Đảng

Truyền đơn mang nội dung truyền tải tôn chỉ, mục đích của Đảng thường được soạn thảo và phát hành sau các hội nghị của Đảng hoặc chủ trương, sách lược của Đảng đối với mỗi giai đoạn của cuộc đấu tranh. Truyền đơn là một công cụ hiệu quả trong phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng đối với đảng viên và quần chúng nhân dân cả nước; góp phần quan trọng trong việc ổn định tư tưởng đảng viên và quần chúng, nâng cao lòng tin vào lý tưởng và tiền đồ của cách mạng, đẩy lùi tư tưởng bi quan, dao động, vạch ra phương hướng khôi phục, phát triển phong trào và đấu tranh trong tình hình cách mạng đang gặp khó khăn.

Một số truyền đơn mang nội dung tuyên truyền về tôn chỉ, mục đích của Đảng có thể kể đến như: Truyền đơn nhân ngày thành lập Đảng, kêu gọi ra nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng để hoàn thành công cuộc giải phóng dân tộc (12); Tờ truyền đơn viết tay bằng chữ quốc ngữ đính kèm trong báo cáo tháng 5 và nửa đầu tháng 6 của mật thám Pháp về tình hình tuyên truyền cách mạng ở Đông Dương quý I năm 1930 với khẩu hiệu: "*Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tụi quan lại ở Đông Dương!... Đánh đổ tụi tư bản địa chủ bản xứ đề huề với đế quốc chủ nghĩa! Lập chính phủ Xô Viết công nông binh Đông Dương!...*"(13); "*Hỡi anh chị em thợ thuyền, dân cày và những người bị áp bức*" là lời mở đầu truyền đơn của Đảng Cộng sản Việt Nam được viết bằng chữ quốc ngữ được rải khắp các tỉnh miền Tây Nam Kỳ trong đêm ngày 19 rạng sáng ngày 20-6-1930 (14); "*Lời tuyên cáo của Đảng Cộng sản*" đã được phân phát rộng rãi trên một số con phố tại Hà Nội (15)…

Đòi quyền dân sinh dân chủ cho nhân dân

Khẩu hiệu đấu tranh đòi quyền dân sinh dân chủ cho nhân dân chính là nội dung xuyên suốt trong đại đa số các truyền đơn cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương. Đối với mỗi giai cấp, tầng lớp, Đảng Cộng sản Đông Dương lại có những khẩu

hiệu đấu tranh riêng. Dưới đây là một số truyền đơn hướng đến từng đối tượng cụ thể:

Truyền đơn của Đảng Cộng sản Việt Nam được phát hiện tại nhà ông Đỗ Văn Thiện, làng Thanh Nê, huyện ý Yên, tỉnh Nam Định, đính kèm theo báo cáo ngày 10 - 6- 1930 của Tri huyện huyện Ý Yên gửi Công sứ tỉnh Nam Định. Truyền đơn bằng chữ quốc ngữ được in thạch bằng mực đen trên nền giấy xanh, khổ rộng 14,5x21 cm (16) với khẩu hiệu đấu tranh đòi: Giảm sưu thuế, miễn thuế khi có bão lụt, mất mùa; Bãi bỏ thuế thân, bãi bỏ tuần canh, bồi thường và miễn sưu cho các làng bị triệt hạ.

Truyền đơn kêu gọi "Anh chị em áo xanh tổ chức nhau vào Công hội" phát hành tháng 4-1930 với khẩu hiệu: Đòi những quyền lợi căn bản của giai cấp: "Thợ áo xanh, thợ khách ít nhất hai đồng một ngày; Thợ áo nâu, ít nhất một đồng một ngày; Thợ đàn bà ít nhất một đồng một ngày; Thợ trẻ con ít nhất là năm hào" (17).

Truyền đơn được rải ở Yên Dũng (Nghệ An) trong các ngày 31-8 và 3-9-1930 kêu gọi anh chị em công nhân tiếp tục tranh đấu đòi quyền lợi giai cấp, phát huy những thắng lợi của công nhân Bến Thủy, Nam Định, bãi công đòi thả những công nhân tranh đấu bị bắt tại nhà máy Diêm, nhà máy Cưa Gỗ…(18).

Cũng trong khoảng thời gian trên, truyền đơn phát động phu kéo xe được phát hành. Khẩu hiệu cuối truyền đơn rất ngắn gọn nhưng cô đọng, rõ ràng và đầy đủ nội dung đấu tranh: "Tha phu xe bị bắt; Không được rút số xe; Không được tăng thuế xe; Phải hạ thuế xe" (19).

Kêu gọi mọi tầng lớp nhân dân phản đối chế độ thống trị hà khắc của thực dân Pháp

Đảng chủ trương sử dụng truyền đơn kêu gọi quần chúng nhân dân đấu tranh chống lại chính sách khủng bố, chế độ thống trị hà khắc của thực dân Pháp, lật đổ chính quyền cai trị Pháp:

Truyền đơn kêu gọi quần chúng nhân dân cả nước đấu tranh chống lại chính sách hà khắc của thực dân Pháp và vụ bắt bớ, bắn giết công nhân Bến Thủy trong cuộc tranh đấu kỷ niệm 1-5-1930: "Anh chị em lao khổ hãy đoàn kết lại, tổ chức lại cuộc biểu tình, bãi công, bãi khóa để: Phản đối vụ bắn giết quần chúng biểu tình ở Bến Thủy; Phản đối đem lính đi đàn áp các cuộc bãi công tuần hành; Phản đối tội ác dã man tàn ác của đế quốc chủ nghĩa Pháp" (20).

Cuối tháng 8, đầu tháng 9-1930, truyền đơn bằng chữ quốc ngữ, khổ 40x20 cm được rải khắp các nhà máy xí nghiệp và các vùng thôn quê Thanh Nghệ Tĩnh với khẩu hiệu: Đánh đổ chính sách khủng bố, đánh đổ hội đồng đề hình; Phản đối tử hình, thả tù chính trị; Phản đối triệt hạ làng xóm; Phản đối bắt bớ, giết người.

Đêm ngày 4, rạng ngày 5-9-1930, truyền đơn bằng chữ quốc ngữ in bằng mực đen trên giấy bản, khổ 30,5 x 21,5 ở chính giữa có hình búa liềm và hai ngôi sao màu đỏ của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được rải tại Hải Phòng: "Đánh đổ đế quốc đề hình, phản đối chính sách bắt bớ, chém giết dã man của giặc Pháp! Phản đối giặc Pháp chở lính An Nam đi ngoại quốc và chở lính ngoại quốc đến giết dân An Nam! Đánh đổ chính phủ dã man của giặc Pháp! Việt Nam cách mạng thành công" (21).

Năm 1931, thực dân Pháp thi hành chính sách khủng bố trắng, điên cuồng chống phá cách mạng, Đảng Cộng sản Đông Dương đã dùng truyền đơn tuyên truyền khắp các làng xóm, thôn quê kêu gọi quần chúng nhân dân ủng hộ công -nông Nghệ Tĩnh tranh đấu: "Không được bắn giết quần chúng biểu tình, không được ném

bom tàn sát quần chúng; Bồi thường cho gia quyến những người bị giết; phải thả tù chính trị và quần chúng tranh đấu; Phản đối lập đoàn phu; Phản đối tử hình…" (22).

Tháng 2-1931, Đảng Cộng sản Đông Dương một lần nữa phát hành truyền đơn kêu gọi quần chúng tranh đấu chống lại chính sách khủng bố trắng của thực dân Pháp. Truyền đơn khẳng định: "Chỉ có sức đoàn kết của anh chị em quần chúng lao động mới ngừng được bàn tay tàn ác dã man của quân giặc kia. Đánh đổ chính sách khủng bố! Đánh đổ hội đồng đề hình! Phản đối tử hình! Thả quốc sự phạm" (23).

Gắn cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới

Đảng Cộng sản Đông Dương đã sử dụng truyền đơn như một công cụ hiệu quả để tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử của các ngày lễ lớn và thông qua đó, kêu gọi, tập hợp lực lượng để phát động quần chúng nhân dân đấu tranh, góp phần cổ vũ và mang lại những đóng góp nhất định cho phong trào cách mạng thế giới nói chung: Truyền đơn kêu gọi công - nông - binh và nhân dân lao khổ đấu tranh nhân ngày Quốc tế lao động (1-5) được rải khắp các nhà máy, xí nghiệp, thôn quê, trường học… kêu gọi: "Tất cả quần chúng hãy theo cờ của vô sản giai cấp đấu tranh cho được: Bỏ sưu thuế, giảm giờ làm, tăng lương, chia lại ruộng đất cho dân cày, tăng lương cho lính…" (24); Truyền đơn tuyên truyền cho ngày thành lập Quốc tế Cộng sản 19-3 (3-1931) kêu gọi "Những người vô sản, các dân tộc bị áp bức, công nhân, nông dân,, binh lính, hãy đoàn kết lại để đánh đổ đế quốc Pháp và chủ nghĩa tư bản, xóa bỏ sự phân biệt giai cấp và thiết lập một xã hội cộng sản" (25); Truyền đơn kêu gọi nhân dân đấu tranh nhân ngày Quốc tế đỏ (1931) với lời kêu gọi: "Hãy phản đối, chống lại các cuộc chiến tranh, biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách mạng; hãy lật đổ đế quốc Pháp và phong kiến; ủng hộ Liên bang Xô Viết; lập Chính phủ công - nông-binh, đem lại độc lập cho Đông Dương (26).

Tuyên truyền cách mạng qua thơ ca, vè cách mạng

Văn học Việt Nam nói chung, thơ ca, hò vè cách mạng nói riêng đều là sản phẩm của phong trào cách mạng Việt Nam. Nó phản ánh phong trào cách mạng và có tác dụng góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng Việt Nam tiến lên. Chính vì thế, thơ ca, vè cách mạng có một sức sống mãnh liệt. Chính quyền thực dân, phong kiến dùng nhiều biện pháp đàn áp nhưng không thể tiêu diệt được những vần thơ, câu vè đã in sâu trong tâm thức người dân Việt yêu nước.

Thơ ca, vè cách mạng là bản cáo trạng đanh thép tố cáo chế độ áp bức một cổ đôi tròng của chính quyền thực dân, phong kiến

Từ bức tranh chung của đời sống nhân dân, thơ ca Xô viết Nghệ Tĩnh đã vạch trần chỉ rõ nguyên nhân của nỗi thống khổ mà nhân dân phải gánh chịu. Đó chính là sự bóc lột trắng trợn, lối sống xa hoa của bọn thực dân, phong kiến trên mồ hôi, nước mắt nhân dân cần lao:

"Bọn tư bản tóc quăn mũi lõ,
Tiền của ai mà nó xa hoa?
Lũ nhặng xanh ba đứa gian tà,
Tiền của ai mà vòng vàng nhẫn bạc?
Bọn hào lý dọc ngang, ngang dọc,
Bóp cổ dân đếm thóc lấy tiền,
Bọn nha môn xiên xỏ xỏ xiên,
Lừa quần chúng bạc tiền đâm thủng giấy…" (27).

Đối với phụ nữ, cũng có nhiều bài thơ, khúc ca nói lên những nỗi khổ cực trong cuộc sống của họ. Thơ ca nêu lên những bất công, bất bình đẳng mà người phụ nữ phải cam chịu trong gia đình và xã hội:

"Sống thì có, quyền thì không có

Việc hôn nhân tùy ở mẹ cha.
Hé môi chẳng được bàn qua
Thân mình, tiền bạc mua ra, quý gì!
…
Việc làm ngang với đàn ông.
Việc làm thì giống, tiền công không đều" (28).

Thơ ca cách mạng kêu gọi, cổ vũ tinh thần, hướng dẫn hành động, tiếp thêm sức mạnh cho quần chúng nhân dân trong các cuộc đấu tranh

Thơ ca, vè cách mạng đóng vai trò kêu gọi và hướng dẫn hành động:

"Truyền đơn, diễn thuyết hô hào
Dựng cờ liềm búa, nêu cao dân quyền.
Trường bãi khóa, chợ bãi phiên,
Nông dân kháng thuế, thợ thuyền bãi công.
Tiền phong lãnh đạo một lòng.
Liên bang Xô viết ra công tuyên truyền" (29).

Kinh nghiệm hoạt động cách mạng được đúc kết trong những câu thơ bốn chữ. Kinh nghiệm khi đi đường.

"Khi đi việc kín,
Chớ có rụt rè.
Lên tàu xuống xe,
Tự nhiên thái độ.
Hẹn cho đúng chỗ,
Chớ có sai giờ".

Kinh nghiệm khi bị địch tra tấn:

"Chớ có rối trí,
Khi chúng bắt ta.
Đến lúc hỏi tra,
Phải đều chối hết" (30).

Thơ ca, vè cách mạng hừng hực khí thế đấu tranh khiến cho chính quyền thực dân, phong kiến phải hoang mang, lo sợ

Trong bài "*Cộng sản Ba mươi trống nổ trời*" (31). Cuộc đấu tranh ngày 1-9-1930 ở Thanh Chương (Nghệ An) thật mãnh liệt, hào hùng:

"Phong kiến mặt xanh lo hết kiếp,
Thực dân mũi lõ sợ toi đời.
Phong trào đấu tranh đấu lên cao mãi,
Cộng sản Ba mươi trống nổ trời".

Cuộc đấu tranh ngày 12-9-1930 ở Hưng Nguyên cũng kiên cường, quyết liệt:

"Xách búa liềm ra hỏi lợi quyền,
Quyết thay cuộc đấu ở Hưng Nguyên!
Đầu rơi ba loại không lùi bước,
Máu chảy hai lần vẫn tiến lên.
Chết giữa đạn bom lòng chẳng nát,
Sống qua khói lửa chỉ thêm bền.
Mười hai tháng chin Ba mươi ấy,
Xô viết muôn năm sử chép truyền" (32).

Thơ ca cách mạng đã trở thành vũ khí đấu tranh sắc bén của những người chiến sỹ cách mạng trong lao tù đế quốc

Thơ ca cách mạng không chỉ trở thành vũ khí cổ vũ nhân dân trong đấu tranh, uy hiếp tinh thần của bọn phản cách mạng, mà còn là những vũ khí đặc biệt được các chiến sỹ sử dụng trong lao tù đế quốc. Trong những song sắt lạnh lẽo với những đòn roi tra tấn dã man của kẻ thù, khi đứng trên ranh giới của sự sống và cái chết thì những bài thơ được sáng tác trong hoàn cảnh ấy của các chiến sỹ đã trở thành bất tử.

"Quyết hy sinh chiến đấu đến kỳ cùng
Phá xiềng xích chim lồng cá chậu
Đuổi đế quốc quân tham tàn khát máu
Tụi cường hào phản động diệt trừ ngay
Đại đồng thế giới là đây" (33).

Trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời người chiến sỹ, những vần thơ cũng chính là thông điệp từ trái tim để gửi lại cho anh em, đồng chí:

"Rồng tiên con cháu nước nhà
Nước ta tuy mất, hồn ta vẫn còn

Còn người, còn nước, còn non

Hãy còn quân giặc, ta còn đấu tranh" (34).

Nhiều bài thơ của các chiến sỹ đã cảm hóa được những binh lính canh gác trong các nhà tù đế quốc, giúp họ nhận ra được bản chất của chính quyền thực dân, phong kiến và họ đã giúp đỡ những cán bộ chiến sỹ đang bị giam cầm.

"Cùng nhau kết bạn, cùng nhau hợp đoàn

Việc đời mưu tính lo toan

Nêu cao nghĩa lớn đập tan quân thù" (35).

Trong hoàn cảnh không thể tồi tệ hơn tại nhà tù thực dân, các chiến sĩ cộng sản vẫn lạc quan, thể hiện niềm tin tưởng vào cuộc chiến đấu của dân tộc. Năm 1931, đồng chí Trường Chinh khi bị giam ở nhà tù Hỏa Lò đã làm bài thơ *Tin Tưởng*, trong đó có đoạn:

"Xé toạc màn sương phủ cánh đồng

Đêm sẽ qua đi ngày sẽ lại

Trời quang mây tạnh ánh dương hồng

Con thuyền cách mạng lướt phong ba" (36).

Có thể khẳng định rằng thơ ca, vè cách mạng nói chung và thơ ca Xô Viết Nghệ Tĩnh là những viên ngọc quý trong kho tàng văn học cách mạng Việt Nam. Không chỉ thấm đẫm tinh thần nhân văn sâu sắc, những bài thơ, bài vè đều là con đẻ của cao trào cách mạng 1930 -1931 với đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh, đã trở thành vũ khí độc đáo trên mặt trận tuyên truyền, cổ động cách mạng, góp phần không nhỏ vào những thắng lợi vẻ vang của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Những dấu ấn của thơ ca đối với phong trào cách mạng (1930-1931) không bao giờ phai mờ trong dòng văn học cách mạng nước nhà.

Ngoài báo chí, truyền đơn, áp phích, tranh cổ động, thơ ca cách mạng, Đảng Cộng sản Đông Dương còn kết hợp sử dụng một số loại hình tuyên truyền khác: Diễn thuyết; Diễn thuyết kết hợp rải truyền đơn; Dán báo chí trên tường; Nói chuyện cách mạng…

3. Kết luận

Bằng việc thực hiện công tác tuyên truyền có hiệu quả như một vũ khí sắc bén trong tập hợp lực lượng đấu tranh dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, đã tạo bước phát triển mạnh mẽ cho cao trào cách mạng 1930 - 1931. Lo sợ trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng tại Việt Nam, thực dân Pháp đã thẳng tay đàn áp, khủng bố ác liệt phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh nói riêng và cao trào cách mạng trong những năm 1930 - 1931 nói chung. Trước sự khủng bố toàn diện và ác liệt của thực dân Pháp đối với phong trào cách mạng và hoạt động tuyên truyền của Đảng Cộng sản Đông Dương, lực lượng cách mạng Việt Nam bị thiệt hại nghiêm trọng, cơ sở Đảng bị tàn phá từ Trung ương đến địa phương. Các Xứ ủy bị phá vỡ và tổn thất nặng nề; phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân tạm thời lắng xuống, tuy nhiên, các hoạt động tuyên truyền của Đảng nhằm kêu gọi các tầng lớp nhân dân tiếp tục đấu tranh chống lại sự khủng bố của chính quyền thực dân Pháp và cổ vũ phong trào cách mạng dân tộc dân chủ vẫn diễn ra trong bí mật.

Công tác tuyên truyền cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1930 - 1931 ở Việt Nam bao gồm: Báo chí, truyền đơn, thơ ca, vè cách mạng, diễn thuyết nhằm truyền tải là những lời hiệu triệu, kêu gọi hướng đến nhiều đối tượng: công nhân, nông dân, thanh niên, học sinh, binh lính… với ngôn ngữ biểu đạt trên ngắn gọn, súc tích, lời văn mộc mạc, chân thành, dễ hiểu đem lại hiệu quả tuyên truyền cao. Nội dung tuyên truyền thay đổi theo từng hoàn cảnh, mục đích đấu tranh của các tầng lớp nhân dân và phát triển theo tiến trình cách mạng. Công tác tuyên truyền trong những năm 1930-1931 chủ yếu nhằm làm rõ

đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng; đòi quyền dân sinh dân chủ; phản đối chính sách cai trị hà khắc của thực dân Pháp; kêu gọi quần chúng nhân dân đấu tranh dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Tuyên truyền cách mạng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tập hợp lực lượng đấu tranh cách mạng dưới ngọn cờ lãnh đạo chung của Đảng Cộng sản Việt Nam; Góp phần tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách và sự chỉ đạo chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam đến các tổ chức Đảng ở địa phương và quần chúng nhân dân lao động; Vạch trần tội ác của thực dân Pháp và khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh cách mạng của quần chúng lao động bị áp bức, bóc lột; Góp phần giác ngộ cách mạng, lôi kéo binh lính người Việt, binh lính Pháp ủng hộ cách mạng, ủng hộ phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân; Làm cho chính quyền thực dân Pháp phải hoang mang, lo sợ trước khí thế đấu tranh của quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền cách mạng trong những năm 1930-1931 còn tồn tại một số hạn chế về phương thức tuyên truyền, vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh dẫn tới đối tượng, mục đích và những khẩu hiệu đấu tranh trong tuyên truyền còn mang nặng tư tưởng đấu tranh giai cấp. Công tác tổ chức, tuyên truyền và huấn luyện chưa theo kịp sự phát triển nhanh, mạnh mẽ của phong trào đấu tranh trên cả nước. Trong lãnh đạo, chỉ đạo của Xứ ủy Trung Kỳ, đặc biệt là trong việc xác định nội dung tuyên truyền kém nhạy bén, không nhận định đúng tình hình. Trong khi chính quyền thực dân đàn áp cách mạng, phong trào bị tổn thất nặng nề, các cấp bộ Đảng cơ sở ở Nghệ - Tĩnh đã không biết củng cố lực lượng, tổ chức quần chúng rút lui để bảo toàn lực lượng, mà lại tiếp tục tuyên truyền đấu tranh manh động, bộc lộ lực lượng, tạo cớ cho thực dân Pháp tàn sát quần chúng nhân dân.

CHÚ THÍCH

(1). Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập,* tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.4-13.

(2). Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập,* tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.116.

(3). Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập,* tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.180.

(4). Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập,* tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.60.

(5). Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương, *Lịch sử biên niên công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam (1925-1954)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.118.

(6). Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương, *Sơ thảo lược sử công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-2000)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.38.

(7). Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương, *Lịch sử biên niên công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam (1925-1954)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.132.

(8). Ban Tư tưởng văn hóa Trung ương, *Sơ thảo lược sử công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930 -2000),* Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.36.

(9). Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, Kho Lưu trữ Trung ương Đảng, Phông tài liệu số 03: Sưu tập sách, báo, truyền đơn của Đảng (1925-1945), Tạp chí đỏ Số 1.

(10). Tác giả tự tổng hợp từ sưu tập báo chí của Đảng, Phông tài liệu số 03, sưu tập 1, Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, Kho Lưu trữ Trung ương Đảng.

(11). Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, Kho Lưu trữ Trung ương Đảng, Phông tài liệu số 03: Sưu tập sách, báo, truyền đơn của Đảng (1925-1945), báo *Người lao khổ* số đặc biệt ra ngày 6-9-1930.

(12). Truyền đơn nhân ngày thành lập Đảng hiện đang lưu trữ tại thư viện Viện Lịch sử Đảng.

(13). CAOM, phông GGI, hồ sơ 65436, tập 7(F4), quyển 6 tờ số 11 dẫn theo Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I, *Tuyên truyền cách mạng trước năm 1945 sưu tập tài liệu lưu trữ*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2001, tr.63-64.

(14). CAOM, phông GGI, hồ sơ 65436, tập 7(F4), quyển 6 tờ số 16 dẫn theo Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I, *Tuyên truyền cách mạng trước năm 1945 sưu tập tài liệu lưu trữ*, Nxb Lao động, Hà Nội, 2001, tr.77-78.

(15). Trung tâm lưu trữ Quốc gia I, Phông MHN, hồ sơ 3588.

(16). Trung tâm lưu trữ Quốc gia I, phông RND, hồ sơ 2675 dẫn theo Trung tâm lưu trữ Quốc gia I, *Tuyên truyền cách mạng trước năm 1945 sưu tập tài liệu lưu trữ*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2001, tr.73-74.

(17). Bảo tàng lịch sử Quốc gia, ký hiệu kho 1743/G462.

(18). Truyền đơn lưu tại Kho lưu trữ Trung ương Đảng, Phông tài liệu số 03: Sưu tập sách, báo, truyền đơn của Đảng (1925-1930).

(19). Truyền đơn lưu giữ tại thư viện Viện Lịch sử Đảng, Ký hiệu X2/10.7.

(20). Truyền đơn lưu tại Kho lưu trữ Trung ương Đảng, Phông tài liệu số 03: Sưu tập sách, báo, truyền đơn của Đảng (1925-1930).

(21). Truyền đơn lưu tại Kho lưu trữ Trung ương Đảng, Phông tài liệu số 03: Sưu tập sách, báo, truyền đơn của Đảng (1925-1930).

(22). Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Ký hiệu 1882/G478.

(23). Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Ký hiệu 1997/G102.

(24). Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Ký hiệu 1875/G589.

(25). Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập,* Tập 3 (1931), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.75-76.

(26). Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập,* Tập 3 (1931), Nxb. Chính trị Quốc gia, 1999, tr.172-178.

(27). Ninh Viết Giao, "Qua thơ văn Xô viết Nghệ Tĩnh cái nhìn Xô viết Nghệ Tĩnh dưới góc độ nhân văn", Sở Văn hóa Thông tin Nghệ An, Nghệ An, 2000, tr. 62.

(28). Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Văn học, *Thơ ca cách mạng 1925-1945*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1973, Vận động phụ nữ, khuyết danh, tr.252-253.

(29). Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn Quốc gia, *Tổng tập Văn học Việt Nam*, tập 34, Nxb.Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, tr.275.

(30). Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn Quốc gia, *Tổng tập Văn học Việt Nam,* tập 34, Nxb.Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, tr.234.

(31). Kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng, *Thơ ca Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930 - 1931*, Ty Văn hóa Nghệ An phát hành, 1960, tr.84.

(32). Kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng, *Thơ ca Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930 -1931*, Ty Văn hóa Nghệ An phát hành, 1960, tr.90.

(33). Trích "*Tiến lên đi các bạn tù ơi*" của Bùi Khắc Thụu lưu trữ tại kho Bảo tang Lịch sử Quốc gia.

(34). Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh, *Những vần thơ thép*, (Chiếc va ly màu đỏ), Bảo tàng Xô viết Nghệ Tĩnh, Nxb. Nghệ An, 2020, tr 247.

(35). Ngọc Nhị: *Suối reo từ năm ấy,* Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1995, tr. 63.

(36). Ban tuyên giáo Thành ủy Hà Nội: *Nhà tù Hỏa Lò, trường học yêu nước và cách mạng (1896-1954) (Hồi ký),* Nxb. Hà Nội, 2009, tr. 11.